TÒA ÁN NHÂN DÂN **THÀNH PHỐ THUẬN AN** TỈNH BÌNH DƯƠNG	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 328/2023/HS - ST
Ngày: 21- 12 - 2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THUẬN AN, TỈNH BÌNH DƯƠNG

- ***Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Hoàng Thị Khánh Linh.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Trần Ngọc Phương;

2. Ông Lê Văn Công.

- ***Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Hoàng Tấn, là Thư ký của Toà án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương tham gia phiên tòa:*** Ông Nguyễn Văn Chiến - Kiểm sát viên.

Ngày 21 tháng 12 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 304/2023/TLST-HS ngày 25 tháng 10 năm 2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 311/2023/QĐXXST-HS ngày 29 tháng 11 năm 2023 và Quyết định hoãn phiên tòa số 52/2023/HSST-QĐ ngày 12 tháng 12 năm 2023 đối với bị cáo:

Lê Trọng G, sinh năm 1992, tại tỉnh Thanh Hóa; nơi cư trú: Tổ 4, ấp 1, xã AK, huyện Hớn Quản, tỉnh Bình Phước; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: 05/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Lê Trọng D (chết) và bà Nguyễn Thị L, sinh năm 1962; bị cáo chưa có vợ con.

Tiền án:

Ngày 13/7/2009 bị Tòa án nhân dân huyện Thuận An (nay là thành phố Thuận An), tỉnh Bình Dương xử phạt 36 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo Bản án số 203/2009/HSST.

Ngày 23/5/2011 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thủ Dầu Một, tỉnh Bình Dương xử phạt 04 năm 06 tháng tù về tội Cướp giật tài sản theo Bản án số 116/2011/HSST.

Ngày 20/9/2016 Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm tù về tội Trộm cắp tài sản theo Bản án số 296/2016/HSST.

Ngày 16/01/2020 bị Tòa án nhân dân thị xã (nay là thành phố) Thuận An, tỉnh Bình Dương xử phạt 03 năm 06 tháng tù về tội Tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có theo bản án số 12/2020/HSST.

Tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày 28/5/2023, có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1996; trú tại: 27/1 khu phố 1A, phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Ông Ngô Quang Th, sinh năm 1960; trú tại: Khu phố TH, phường ĐB, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

Ông Trần Hữu N, sinh năm 1984; địa chỉ: Khu phố ĐH, phường Châu Khê, thành phố Từ Sơn, tỉnh Bắc Ninh (vắng mặt).

Ông Trần Biên C, sinh năm 1984; địa chỉ: Tổ 1, khu phố 3, phường UH, thành phố Tân Uyên, tỉnh Bình Dương (vắng mặt).

Người làm chứng: Ông Nguyễn Văn L, sinh năm 1974 (vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 17 giờ 00 phút ngày 24/5/2023, Lê Trọng G bàn bạc cùng đối tượng tên H (chưa rõ nhân thân, địa chỉ) điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, loại Exiter màu nâu (không rõ biển số) chạy đến khu vực phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương để tìm tài sản chiếm đoạt. Khi H chở G chạy đến địa chỉ số 27/1 khu phố 1A, phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương thì phát hiện 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH, màu xanh biển số 99G1-121.86 của ông Nguyễn Văn L đang dựng trong sân nhà, không có người trông coi. Lúc này, H dừng xe bên ngoài đường cảnh giới, còn G đi bộ vào bên trong dùng đoản kim loại hình chữ T mang theo sẵn bẻ khóa xe nổ máy điều khiển xe mô tô biển số 99G1-121.86 chạy thoát cùng H đến chung cư Tecohome thuộc phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương gửi và chờ để bán.

Đến khoảng 17 giờ 00 phút ngày 26/5/2023, H điều khiển xe mô tô chở G đến chung cư Tecohome để G lấy xe mô tô biển số 99G1-121.86 và mang đến khu vực bên xe Miền Đông thuộc quận Bình Thạnh, thành phố Hồ Chí Minh tiêu thụ. Khi G điều khiển xe mô tô biển số 99G1-121.86 chạy đến khu vực thuộc phường Tam Bình, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì Công an phường Tam Bình đang tuần tra thấy nghi vấn nên yêu cầu dừng xe để kiểm tra hành chính. Thấy vậy, G điều khiển xe mô tô bỏ chạy nên lực lượng Công an phường Tam Bình truy đuổi đến khu vực phường Hiệp Bình Chánh, thành phố Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh thì bị bắt giữ được G cùng tang vật. Sau đó, Công an phường Tam Bình chuyển giao cho Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An giải quyết theo thẩm quyền.

Tang vật thu giữ gồm: 01 xe mô tô biển số 99G1-121.86 và 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo 916 màu xanh của Lê Trọng G.

Theo kết luận định giá tài sản và biên bản định giá tài sản ngày 31/5/2023 của Hội đồng định giá trong tố tụng hình sự thành phố Thuận An kết luận: Xe mô tô nhãn hiệu SH 125 màu xanh, biển số 99G1-121.86 trị giá là 47.000.000 đồng.

Tại Bản cáo trạng số 303/CT-VKS-TA ngày 25/10/2023 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương đã truy tố bị cáo Lê Trọng G về tội Trộm cắp tài sản theo điểm g, khoản 2 Điều 173 của Bộ luật Hình sự

Tại phiên tòa:

Kiểm sát viên trình bày lời luận tội trong đó có nội dung giữ nguyên quyết định Cáo trạng đã truy tố, đánh giá tính chất, mức độ, hậu quả hành vi phạm tội của bị cáo và các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo; đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm g khoản 2 Điều 173, điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự tuyên phạt bị cáo từ 03 năm 06 tháng tù đến 04 năm tù.

Về xử lý vật chứng:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125 màu xanh, biển số 99G1-121.86 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn L nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An trả lại cho ông Linh. Ông L không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo 916 màu xanh của Lê Trọng G không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An trả lại cho bị cáo G.

Đối với đối tượng tên H chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

Bị cáo Lê Trọng G có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt, bị cáo xác định nội dung bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã truy tố là đúng và xin giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Bị cáo Lê Trọng G có đơn yêu cầu xét xử vắng mặt ngày 30/11/2023 được Nhà tạm giữ Công an thành phố Thuận An xác nhận cùng ngày. Xét thấy, đây là yêu cầu tự nguyện của bị cáo, việc vắng mặt của bị cáo không gây trở ngại cho việc xét xử, phù hợp với điểm c, d khoản 2 Điều 290 của Bộ luật tố tụng hình sự năm 2015 nên Hội đồng xét xử chấp nhận xét xử vắng mặt bị cáo.

[2] Trong quá trình tiến hành tố tụng của Cơ quan điều tra Công an thành phố Thuận An, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An, Kiểm sát viên trong điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố, xét xử, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng và người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[3] Tại Biên bản ghi nhận sự việc ngày 26/5/2023 (BL58); biên bản ghi lời khai ngày 26/5/2023, ngày 27/5/2023 (BL61-63); bản tường trình ngày 26/5/2023, ngày 27/5/2023 (BL64-65); biên bản làm việc xác định địa điểm ngày 26/5/2023 (BL68);

bản tự khai ngày 26/5/2023 (BL81); biên bản ghi lời khai ngày 28/5/2023 (BL96-97); biên bản hỏi cung bị can ngày 05/6/2023 (BL98-99) bị cáo Lê Trọng Giang đều khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình thống nhất nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đã công bố truy tố bị cáo tại phiên tòa. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Vào ngày 24/5/2023 tại địa chỉ 27/1 khu phố 1A, phường AP, thành phố Thuận An, tỉnh Bình Dương bị cáo Lê Trọng G đã lén lút thực hiện hành vi chiếm đoạt 01 chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125 màu xanh, biển số 99G-121.86 trị giá 47.000.000 đồng của ông Nguyễn Văn L. Bản thân bị cáo đã tái phạm chưa được xóa án tích mà lại thực hiện hành vi phạm tội do cố ý nên thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Do đó, Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội Trộm cắp tài sản theo điểm g khoản 2 Điều 173 Bộ luật Hình sự.

Do đó, Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An truy tố bị cáo về tội danh và khung hình phạt như trên là có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến tài sản của người khác một cách trái pháp luật, gây mất trật tự an toàn xã hội tại địa phương. Bị cáo là người có đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự và nhận thức được hành vi trộm cắp tài sản là vi phạm pháp luật và sẽ bị trừng trị nhưng vì động cơ tham lam, tư lợi muốn có tài sản sử dụng không phải bằng sức lao động của mình nên đã cố ý thực hiện hành vi phạm tội, bất chấp hậu quả và pháp luật. Bản thân bị cáo đã nhiều lần bị xét xử về hành vi chiếm đoạt tài sản nhưng không lấy đó làm bài học để sửa đổi bản thân thành người có ích cho gia đình và xã hội. Do đó, cần xử phạt bị cáo mức án tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, nhằm cải tạo, giáo dục riêng cho bị cáo và răn đe, phòng ngừa chung cho xã hội.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình là tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Từ những nhận định nêu trên, đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thuận An đề nghị áp dụng mức hình phạt như trên đối với bị cáo là phù hợp nên chấp nhận.

[6] Về xử lý vật chứng:

01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH 125 màu xanh, biển số 99G1-121.86 là tài sản hợp pháp của ông Nguyễn Văn L nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An trả lại cho ông L. Ông L không yêu cầu gì khác nên không xem xét.

Đối với 01 điện thoại nhãn hiệu Vivo 916 màu xanh của Lê Trọng G không sử dụng vào việc phạm tội nên Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố Thuận An đã trả lại cho bị cáo Giang là phù hợp pháp luật.

Đối với đối tượng tên H chưa xác định được nhân thân, địa chỉ nên Cơ quan cảnh sát điều tra sẽ tiếp tục xác minh và xử lý sau.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm g khoản 2 Điều 173; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 47 của Bộ luật Hình sự;

- Điểm c, d khoản 2 Điều 290; Điều 136 và Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

- Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

1. Về trách nhiệm hình sự: Tuyên bố bị cáo Lê Trọng G phạm tội Trộm cắp tài sản.

Xử phạt bị cáo Lê Trọng G 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 28/5/2023.

3. Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Khánh Linh

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:
- TAND tỉnh Bình Dương;
- VKSND tỉnh Bình Dương;
- VKSND thành phố Thuận An;
- Chi cục THADS thành phố Thuận An;
- Cơ quan CSĐT Công an thành phố Thuận An;
- Cơ quan THAHS Công an thành phố Thuận An;
- Bị cáo;
- Bị hại;
- Lưu: HS, THAHS, AV.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Hoàng Thị Khánh Linh